

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành phương án giá tối đa dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ  
Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giá năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;*

*Theo văn bản thẩm định số 348/STC-QLG ngày 29/03/2022 của Sở Tài chính và Tờ trình số 505/TTr-SCT ngày 29/4/2022 của Sở Công Thương về Phương án giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành phương án giá tối đa dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng chợ Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh do Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An-Châu Cầu làm chủ đầu tư (*Chi tiết tại phụ lục đính kèm*).

Đơn giá tối đa dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ là đơn giá tạm tính và được áp dụng trong 02 năm (2022-2023).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương, Sở Tài chính, UBND huyện Quế Võ, Cục Thuế tỉnh chỉ đạo và hướng dẫn Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An-Châu Cầu tổ chức thu, quản lý giá sử dụng điện tích bán hàng tại chợ theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An – Châu Cầu:

a) Có trách nhiệm thông báo công khai giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ cho các tổ chức, cá nhân được biết, thực hiện niêm yết và thu theo đúng quy định tại Quyết định này, Nghị định số 177/2013/NĐ-CP, Nghị định số 149/2016/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan;

b) Khi thu tiền dịch vụ, phải lập và giao hóa đơn cho đối tượng nộp theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật hiện hành;

c) Khi các yếu tố hình thành giá có biến động ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống, kịp thời báo cáo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, đề xuất, trình cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh mức giá sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo quy định;

d) Đến năm 2024, khi hoàn thành Quyết toán công trình xây dựng chợ cũng như các hoạt động, vận hành chợ ổn định, Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An – Châu Cầu lập phương án giá chính thức trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Công Thương; Tài chính; Cục thuế tỉnh Bắc Ninh; Kho bạc Nhà nước Bắc Ninh; UBND huyện Quế Võ; Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An-Châu Cầu và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *lsh*

Nơi nhận: *lsh*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. UBND TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Đào Quang Khải*  
**Đào Quang Khải**

**Phụ lục**  
**Phương án giá tối đa đối với dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng**  
**tại chợ Châu Cầu, xã Châu Phong, huyện Quế Võ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

TT	Vị trí diện tích cho thuê	Kí hiệu	Giá tối đa giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng/m <sup>2</sup> /tháng (đồng) đã bao gồm VAT
<b>I</b>	<b>Nhà ki ốt</b>		
1	Nhà ki ốt 1D	Kiốt 2T	50.083
2	Nhà ki ốt 1C	Kiốt 2T	50.249
3	Nhà ki ốt 2A	Kiốt 3T	31.888
4	Nhà ki ốt 1B	Kiốt 2T	38.794
5	Nhà ki ốt 2	Kiốt 3T	33.977
6	Nhà ki ốt 1A	Kiốt 2T	38.596
7	Nhà ki ốt 2B	Kiốt 3T	31.881
<b>II</b>	<b>Quầy</b>		
1	Quầy nhà cầu chợ 3 B	Quầy CC	57.157
2	Quầy nhà cầu chợ 3 A	Quầy CC	57.181
3	Quầy nhà 2A	Quầy KO	56.467
4	Quầy nhà 1B	Quầy KO	56.100
5	Quầy nhà 2	Quầy KO	55.000
6	Quầy nhà số 1A	Quầy KO	55.846
7	Quầy nhà 2B	Quầy KO	55.647
<b>III</b>	<b>Sạp</b>		
1	Sạp nhà cầu chợ 3 B	Sạp	41.135
2	Sạp nhà cầu chợ 3 A	Sạp	40.995
<b>Giá bình quân tối đa dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ Châu Cầu</b>			<b>41.800</b>